

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền
giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo đưa vào tiếp nhận và trả kết quả
tại Trung tâm Hành chính công tỉnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo và Chánh Văn phòng UBND tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo đưa vào tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh (Có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 12 năm 2017.

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Hành chính công tỉnh để thực hiện niêm yết thủ tục hành chính, công bố tại Cổng dịch vụ công và website Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Trung tâm Hành chính công tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP và các CV;
- Lưu: VT, KSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Ngọc Thọ

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐƯA VÀO TIẾP NHẬN VÀ TRẢ
KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2980 /QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2017
của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên TTHC	Số TTHC đưa vào TTHCC
1. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo		57/57
1.	Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	
2.	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại	
3.	Thành lập trường trung cấp sư phạm công lập, cho phép thành lập trường trung cấp sư phạm tư thục	
4.	Sáp nhập, chia, tách trường trung cấp sư phạm	
5.	Giải thể trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường trung cấp)	
6.	Cho phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp trở lại đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	
7.	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	
8.	Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	
9.	Thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm hoặc cho phép thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm tư thục	
10.	Giải thể phân hiệu trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập phân hiệu)	
11.	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc nội trú	
12.	Giải thể trường phổ thông dân tộc nội trú (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường)	
13.	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động trở lại	
14.	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục trở lại	

15.	Thành lập trường năng khiếu thể dục thể thao thuộc địa phương hoặc lớp năng khiếu thể dục, thể thao thuộc trường trung học phổ thông	
16.	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông chuyên	
17.	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên	
18.	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại	
19.	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động trở lại	
20.	Thành lập trường phổ thông dân tộc nội trú	
21.	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú hoạt động giáo dục	
22.	Thành lập trường trung học phổ thông công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông tư thục	
23.	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động giáo dục	
24.	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông	
25.	Giải thể trường trung học phổ thông (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường trung học phổ thông)	
26.	Thành lập, cho phép thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học	
27.	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục	
28.	Sáp nhập, chia, tách trung tâm ngoại ngữ, tin học	
29.	Giải thể trung tâm ngoại ngữ, tin học (theo đề nghị của cá nhân tổ chức thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học)	
30.	Thành lập trường trung học phổ thông chuyên công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên tư thục	
31.	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục	
32.	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	
33.	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động giáo dục	

34.	Công nhận trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia	
35.	Công nhận phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi đối với đơn vị cấp huyện	
36.	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia	
37.	Công nhận trường Trung học sơ sở đạt chuẩn quốc gia	
38.	Công nhận trường Trung học phổ thông (THPT) đạt chuẩn quốc gia	
39.	Công nhận trường phổ thông có nhiều cấp học đạt chuẩn quốc gia	
40.	Chuyên trường đối với học sinh trung học phổ thông	
41.	Xin học lại trường khác đối với học sinh trung học phổ thông	
42.	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trường tiểu học	
43.	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trường trung học (<i>Bao gồm trường trung học cơ sở; trường trung học phổ thông; trường phổ thông có nhiều cấp học; trường phổ thông dân tộc nội trú cấp huyện; trường phổ thông dân tộc nội trú cấp tỉnh; trường phổ thông dân tộc nội trú trực thuộc Bộ; trường phổ thông dân tộc bán trú; trường chuyên thuộc các loại hình trong hệ thống giáo dục quốc dân</i>).	
44.	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trung tâm giáo dục thường xuyên.	
45.	Tiếp nhận lưu học sinh nước ngoài diện học bổng khác và tự túc vào học tại Việt Nam	
46.	Cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục mầm non	
47.	Hỗ trợ tiền ăn, tiền nhà ở cho học sinh trung học phổ thông ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	
48.	Cấp phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa	
49.	Xác nhận hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa	
50.	Thành lập và công nhận hội đồng quản trị trường đại học tư	

	thực	
51.	Thành lập và công nhận hội đồng quản trị trường đại học tư thực không vì lợi nhuận	
52.	Thành lập và công nhận hội đồng quản trị trường cao đẳng tư thực	
53.	Thành lập và công nhận hội đồng quản trị trường cao đẳng tư thực hoạt động không vì lợi nhuận	
54.	Công nhận huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	
55.	Cấp giấy phép, gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm đối với cấp trung học phổ thông	
56.	Đề nghị miễn, giảm học phí cho học sinh, sinh viên	
57.	Đề nghị phê duyệt việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài	
2. Lĩnh vực Quy chế thi, tuyển sinh		3/3
58.	Đăng ký dự thi trung học phổ thông quốc gia	
59.	Phúc khảo bài thi trung học phổ thông quốc gia	
60.	Đặc cách tốt nghiệp THPT	
3. Lĩnh vực Hệ thống văn bằng, chứng chỉ		3/3
61.	Công nhận văn bằng của người Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp	
62.	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc	
63.	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ	

Tổng số: 63/63 TTHC đưa vào tiếp nhận tại Trung tâm Hành chính công tỉnh.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH